TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày: 31-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Đoan

2. Ông Phạm Quốc Vương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2020/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 17/12/2020 đối với bị cáo:

Điểu Thành Đ, sinh năm 1986, tại tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Tổ 4, ấp Sóc Ruộng, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Xtiêng; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điểu H và bà Thị Nem (đã chết); Bị cáo có vợ tên là Thị B, có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Điểu T, sinh năm 1966; Trú tại: Tổ 01, ấp Tranh 2, xã Phước An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. "Vắng mặt"

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại: Anh Đ, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ 01, ấp Tranh 2, xã Phước An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. (Theo giấy ủy quyền ngày 27/5/2020 của Ủy ban nhân dân xã Phước An) "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/4/2020, Điểu Thành Đ đã có giấy phép lái xe hạng A1, số AL027077 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/7/2009, điều khiển xe mô tô Exciter, biển số 93C1-241.27 lưu thông trên đường liên xã theo hướng UBND xã Phước An đi UBND xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản. Khi

đi đến đoạn đường thuộc tổ 1, ấp Tổng Cui Lớn, xã Phước An, huyện Hớn Quản thì cùng lúc này ông Điểu T điều khiển xe mô tô Dream, biển số 60V4 - 3251 lưu thông theo hướng ngược chiều với hướng đi của Đ. Do bất ngờ nhìn thấy ông Điểu T nên Đ đạp phanh làm cho xe mô tô do Đ điều khiển trượt dài trên đường, hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo chiều Đ đang lưu thông dài khoảng 10,6m làm cho bánh xe trước và phần đầu xe mô tô của Đ điều khiển va chạm vào phần đầu xe và phần lốc máy bên cần số xe mô tô do ông Điểu T điều khiển làm cho hai xe mô tô ngã xuống đường, còn Điểu Thành Đ và ông Điểu T đều bị thương và được đưa đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường liên xã thuộc tổ 1, ấp Tổng Cui Lớn, xã Phước An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Đường có chiều rộng 05m, không có dải phân cách và vạch kẻ đường, đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường cong về phía bên phải theo hướng đi từ xã Phước An về xã Tân Lợi.

Lấy hướng đi từ xã Phước An về xã Tân Lợi làm hướng chuẩn. Lấy mép đường bên trái theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn. Lấy trụ điện số 12 bên phải theo hướng chuẩn làm điểm mốc. Lấy đơn vị đo là mét (m).

Sau tai nạn, dấu vết phanh (ký hiệu vị trí số 01) có màu đen, in trên mặt đường bê tông nhựa, dạng đường thẳng liên tục có chiều dài 10,6m, rộng 0,04m. Điểm đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 3,30m và điểm cuối vết phanh cách mép đường chuẩn là 2,30m.

Xe mô tô biển số 93C1-241.27 (ký hiệu vị trí số 02) hệ thống máy ngừng hoạt động, ngã nghiêng về phía bên trái, nằm ở phần đường bên trái theo hướng chuẩn. Đầu xe quay về hướng về xã Tân Lợi. Tâm trục bánh xe trước cách mép chuẩn là 1,90m, tâm trục bánh xe sau cách mép chuẩn là 1,55m và cách điểm cuối vết phanh là 0,6m.

Dấu vết máu (ký hiệu vị trí số 03) trạng thái đông đặc, màu đỏ thẫm, không rõ hình dạng, nằm ở phần đường bên trái theo hướng chuẩn, kích thước (1,80x0,5m, tâm vết máu đo vào mép đường chuẩn là 01m.

Vùng mảnh vỡ (ký hiệu vị trí số 04) không rõ hình dạng, nằm trên đường bê tông nhựa, các mảnh vỡ bằng nhựa và kim loại có kích thước (1,70x1,50m, tâm vùng mảnh vỡ cách mép chuẩn là 1,90m và cách tâm vết máu là 1,70m.

Xe mô tô biển số 60V4-3251 (ký hiệu vị trí số 05) hệ thống máy ngừng hoạt động, ngả nghiêng sang phải nằm ở phần đường bên trái theo hướng chuẩn. Đầu xe quay về hướng đi xã Phước An. Tâm trục bánh xe trước cách mép chuẩn là 1,30m.

Dấu vết máu (ký hiệu vị trí số 06) trạng thái đông đặc, màu đỏ thẫm, không rõ hình dạng, nằm ở phần đường bên trái theo hướng chuẩn, kích thước (0,2x0,5m), tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 0,1m và cách tâm trục bánh sau xe mô tô số 5 là 1,80m.

Chướng ngại vật là hố gà (ký hiệu vị trí số 07) dạng hình vuông trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo hướng chuẩn, kích thước (0,9x06)m, tâm hố gà cách mép đường chuẩn là 4,70m và cách tâm vết máu số 6 là 4,80m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 192/2020/GĐPY ngày 16/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương dập tủy cổ C3 - C4, thoát vị đĩa đệm C3 – C4, di chứng yếu tứ chi; Sẹo vùng chẩm lệch trái kích thước 2,5 x 0,5cm mềm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Điểu T do thương tích gây nên hiện tại là 62%.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Điểu Thành Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Điểu Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Điểu Thành Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Điểu Thành Đ mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Điểu Thành Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/4/2020, Bị cáo điều khiển xe mô tô Exciter, biển số 93C1-241.27 lưu thông trên đường liên xã theo hướng từ UBND xã Phước An đi xã Tân Lợi. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 1, ấp Tổng Cui Lớn, xã Phước An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, do không quan sát phía trước nên khi bất ngờ nhìn thấy xe của bị hại, theo phản xạ ngay tức khắc bị cáo đạp phanh nên làm cho xe của bị cáo bị trượt dài trên đường, hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái rồi va chạm vào phần đầu xe và phần lốc máy bên cần số xe mô tô của bị hại làm cho hai xe mô tô ngã xuống đường, làm cho bị hại Thương bị thương phải đi cấp cứu.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Điểu Thành Đ là phù hợp với Biên bản hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y về

thương tích số 192/2020/GĐPY ngày 16/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước, Biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và vật chứng của vụ án. Như vậy, có căn cứ xác định: Bị cáo Điểu Thành Đ có giấy phép điều khiển xe mô tô, nhưng khi phát hiện chướng ngại vật, xử lý kém nên gây ra tai nạn làm người bị hại Điểu T bị tổn thương cơ thể 62% sức lao động là đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Điểu Thành Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự giao thông công cộng, làm người bị hại Điểu T bị tổn thương cơ thể là 62% sức lao động. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, thăm hỏi cho Bị hại số tiền 5.000.000đ, Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại xác nhận có nhận được số tiền 5.000.000đ của bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly Bị cáo khỏi xã hội, mà cho Bị cáo được miễn hình phạt tù có điều kiện (án treo) là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, Đại diện bị hại là anh Đ xác định Bị hại đã nhận được số tiền thăm hỏi, hỗ trợ của Bị cáo là 5.000.000đ và không có yêu cầu Bị cáo phải bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là sự tự nguyện định đoạt của Bị hại, không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô biển số 60V4-3251 của anh Đ (con ruột của bị hại Điểu T); 01 xe mô tô biển số 93C1- 241.27 của bị cáo Điểu Thành Đ, 02 chiếc xe này là tài sản hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản đã trả lại xe mô tô trên cho anh Đ và bị cáo Điểu Thành Đ là phù hợp quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật;

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Điểu Thành Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Điểu Thành Đ là có căn cứ được chấp nhận. Tuy nhiên, đối với phần hình phạt không cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản đối với Bị cáo là có phần nghiêm khắc nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Điểu Thành Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Điểu Thành Đ 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Giao bị cáo Điểu Thành Đ cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

4. Trong thời gian thử thách, nếu Bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc Bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

5. Về bồi thường dân sự: Do bị hại Điểu T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

6. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Điểu Thành Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Khương